

Bản án số: 266/2019/HS-PT
Ngày 17 tháng 5 năm 2019

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN CẤP CAO TẠI THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH

- Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Ông Phạm Công Mười

Các Thẩm phán: Ông Trần Xuân Minh

Ông Đặng Quốc Khởi

- **Thư ký phiên tòa:** Ông Lê Đức Anh – Thư ký Tòa án nhân dân cấp cao tại Thành phố Hồ Chí Minh.

- **Đại diện Viện kiểm sát nhân dân cấp cao tại Thành phố Hồ Chí Minh tham gia phiên tòa:** Ông Nguyễn Minh Sơn - Kiểm sát viên.

Ngày 17 tháng 5 năm 2019, tại trụ sở, Tòa án nhân dân cấp cao tại Thành phố Hồ Chí Minh xét xử phúc thẩm vụ án hình sự thụ lý số 31/2019/TLPT-HS ngày 04 tháng 01 năm 2019 đối với bị cáo Phùng Nguyễn Trọng Th, do có kháng cáo của bị cáo đối với Bản án hình sự sơ thẩm số 457/2018/HSST ngày 23 tháng 11 năm 2018 của Tòa án nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh.

- Bị cáo có kháng cáo:

Phùng Nguyễn Trọng Th, sinh năm 1980, tại Thành phố Hồ Chí Minh; Thường trú: đường T, phường T1, quận T2, Thành phố Hồ Chí Minh; nghề nghiệp: Không; trình độ học vấn: 9/12; con ông Phùng Nam Tr (chết) và bà Nguyễn Thị Th; Hoàn cảnh gia đình: Có vợ là Nguyễn Thị L (không đăng ký kết hôn) và 02 con (lớn sinh năm 2004, nhỏ sinh năm 2018); tiền sự: Không;

Tiền án:

+ Ngày 05/01/2006, bị cáo bị Tòa án nhân dân Quận 5, Thành phố Hồ Chí Minh xử phạt 08 năm tù về tội “Cướp giật tài sản” và “Tàng trữ trái phép chất ma túy”, chưa được xóa án tích, (Bản án số 01/HSST ngày 05/01/2016).

+ Ngày 28/8/2012, bị cáo bị Tòa án nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh xử phạt 05 năm tù về tội “Cướp giật tài sản”, chưa được xóa án tích, (Bản án số 293/2012/HSST ngày 28/8/2012).

Nhân thân: Ngày 28/9/2001, bị cáo bị Tòa án nhân dân quận T3, thành phố Hồ Chí Minh xử phạt 02 năm tù về tội “Chống người thi hành công vụ”, (đã xóa án tích).

Bị cáo bị bắt tạm giam từ ngày 31/12/2017 cho đến nay. (có mặt)

- *Người bào chữa cho bị cáo:* Luật sư Nguyễn Thị B - Đoàn Luật sư Thành phố Hồ Chí Minh. (có mặt)

- *Người bị hại:* Ông Lê Ngọc Đ, sinh năm 1969. (chết)

Đại diện hợp pháp của bị hại:

1/. Bà Nguyễn Thanh Tr, sinh năm 1995.

2/. Bà Lê Ngọc Thanh Ph, sinh năm 2000.

3/. Bà Lê Ngọc Thanh Th, sinh năm 2003.

Cùng địa chỉ: đường Th, Phường 8, Quận 11, Thành phố Hồ Chí Minh.

- *Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:* Bà Nguyễn Thị Thanh L, sinh năm 1975.

Địa chỉ: đường Th, Phường 8, Quận 11, Thành phố Hồ Chí Minh.

(Trong vụ án, đại diện người bị hại, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan không kháng cáo, Tòa án không triệu tập)

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào khoảng 18 giờ ngày 29/12/2017, Phùng Nguyễn Trọng Th đến nhà ông Phan Minh L tại đường A, Phường 10, quận T3, Thành phố Hồ Chí Minh để nhờ ông L xin việc làm, nhưng ông L không ở nhà nên Th ngồi ghế đá phía trước chờ đợi. Lúc này, ông Lê Ngọc Đ bới một tô cơm mang ra bàn đá phía trước nhà ngồi ăn, gần chỗ bàn đá mà Th đang ngồi.

Do trước đây ông Đ có mượn tiền của Th nên Th kêu ông Đ qua bàn mình nói chuyện thì ông Đ không qua, Th có hỏi ông Đ về số tiền còn thiếu trước đây, thì ông Đ nói không nợ nần gì và chửi Th, từ đó dẫn đến hai bên thách thức đánh nhau. Th đi bộ ra phía đầu hẻm ngang qua chỗ ông Đ ngồi, còn ông Đ đứng dậy chạy đuổi theo dùng tay đánh vào đầu Th từ phía sau gáy, Th bị đánh nên quay người lại. Lúc này, ông Phan Minh L cũng vừa đi xe máy về tới nhà, thấy vậy ông L la lớn để can ngăn, tuy nhiên, ông Đ vẫn tiếp tục lao vào dùng tay phải đâm Th, còn Th bước lùi lại tránh cú đâm của ông Đ. Đồng thời, móc từ trong túi đeo chéo trước ngực lấy ra 01 con dao có hình dạng cong hình lưỡi liềm dài khoảng 20cm, lưỡi dao dài khoảng 12cm, thân dao chiều rộng nhất dài khoảng 03cm, dưới đuôi dao có khoen tròn (loại dao Kanabit, thường gọi là dao móng rồng), ngón trỏ tay phải móc vào khoen dao rồi vùng tay cầm dao đâm về phía ông Đ khi ông Đ đang lao về phía Th, con dao đâm trúng vào cổ ông Đ, rồi Th

rút dao ra. Thấy ông Đ chảy nhiều máu nên Th cầm theo con dao bỏ chạy thoát, còn ông Đ được người dân đưa đi cấp cứu tại Bệnh viện T2 nhưng sau đó đã tử vong.

Sau khi gây án, Th bỏ trốn đến nhà người quen là bà Nguyễn Thị M tại địa chỉ đường số 3, cư xá L, Phường 15, Quận 11 xin một bộ quần áo để thay rồi đi xe ôm đến bến phà C để đi qua huyện N, tỉnh Đồng Nai. Khi phà đi ra gần giữa sông thì Th ném con dao gây án xuống sông (không thu giữ được). Sau đó, Th đến quán cà phê trên đường T, ấp Đ, xã P, huyện N, tỉnh Đồng Nai; tại đây Th đã đốt bộ quần áo có dính máu của ông Đ và chiếc túi Th đeo chéo trước ngực. Tiếp sau đó, Th tiếp tục đi đến nhà ông Trương Đình H (địa chỉ ấp 1, xã X, huyện C, tỉnh Đồng Nai) để xin ngủ nhờ. Đến sáng ngày 31/12/2017, Th bị Cơ quan điều tra Công an quận T3 bắt giữ tại nhà ông H.

Tại Kết luận giám định pháp y về tử thi số 145-18/KLGD-PY ngày 27/2/2018, Phòng Kỹ thuật hình sự Công an Thành phố Hồ Chí Minh kết luận nguyên nhân chết của ông Lê Ngọc Đ là “do sốc mất máu không hồi phục do vết thương đâm đứt động mạch cảnh trái và khí quản”.

Tại Bản án hình sự sơ thẩm số 457/2018/HSST ngày 23 tháng 11 năm 2018, Tòa án nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh đã quyết định:

Tuyên bố bị cáo Phùng Nguyễn Trọng Th phạm tội “Giết người”.

Áp dụng điểm p khoản 1 Điều 93 Bộ luật hình sự năm 1999, được sửa đổi, bổ sung năm 2009; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 39 Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017.

Xử phạt bị cáo Phùng Nguyễn Trọng Th tù chung thân. Thời hạn tù tính từ ngày 31/12/2017.

Ngoài ra, bản án sơ thẩm còn tuyên về trách nhiệm dân sự, xử lý vật chứng, án phí và quyền kháng cáo theo luật định.

Ngày 26/11/2018, bị cáo Phùng Nguyễn Trọng Th có đơn kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt.

Tại phiên tòa phúc thẩm bị cáo vẫn giữ nguyên yêu cầu kháng cáo.

Đại diện Viện kiểm sát có quan điểm đối với yêu cầu kháng cáo như sau: Hành vi phạm tội của bị cáo đã rõ, tại phiên tòa phúc thẩm, bị cáo thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội. Bị cáo phạm tội thuộc trường hợp “tái phạm nguy hiểm”, tính chất, mức độ hành vi phạm tội là đặc biệt nguy hiểm, đã tước đi sinh mạng của người bị hại. Chính vì vậy, mức hình phạt mà Tòa án cấp sơ thẩm đã tuyên là thỏa đáng. Yêu cầu kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt của bị cáo là không có cơ sở chấp nhận. Đề nghị, bác kháng cáo, giữ nguyên mức hình phạt mà cấp sơ thẩm đã tuyên.

Luật sư bào chữa cho bị cáo có quan điểm cho rằng: Trong trường hợp này, nguyên nhân dẫn đến hành vi phạm tội của bị cáo là do có lỗi của người bị hại. Bị cáo có hoàn cảnh khó khăn, con còn nhỏ, khai báo thành khẩn. Gia đình

bị cáo đã có thiện chí bồi thường cho người bị hại, nhưng do không tìm được gia đình người bị hại, nên chưa thể bồi thường. Mức hình phạt mà Tòa án cấp sơ thẩm đã tuyên là quá nghiêm khắc đối với bị cáo. Đề nghị chấp nhận kháng cáo, sửa bản án sơ thẩm theo hướng xử phạt bị cáo mức hình phạt tù có thời hạn.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các chứng cứ, tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi và tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử thấy rằng:

[1] Trong vụ án này, chỉ vì có mâu thuẫn trong việc vay, mượn tiền dẫn đến giữa bị cáo và người bị hại Lê Ngọc Đ cãi vã nhau. Mặc dù, bị hại có một phần lỗi trong việc dùng tay đánh bị cáo trước, tuy nhiên bị cáo đã dùng dao nhọn đã chuẩn bị sẵn đâm vào cổ người bị hại. Hậu quả, người bị hại Lê Ngọc Đ đã tử vong do sốc mất máu không hồi phục do vết thương đâm đứt động mạch cảnh trái và khí quản. Sau khi thực hiện hành vi phạm tội bị cáo đã bỏ trốn và bị bắt.

[2] Hành vi phạm tội của bị cáo Phùng Nguyễn Trọng Th là đặc biệt nghiêm trọng, đã tước đi sinh mạng của người bị hại, gây đau thương và mất mát không thể bù đắp cho thân nhân người bị hại; gây hoang mang, bất bình trong dư luận xã hội. Bản thân bị cáo phạm tội thuộc trường hợp “tái phạm nguy hiểm”, sau khi phạm tội chưa bồi thường thiệt hại về dân sự cho gia đình người bị hại. Vì lẽ đó, mức hình phạt mà Tòa án cấp sơ thẩm đã tuyên phạt đối với bị cáo là cần thiết nhằm trừng trị riêng đối với bị cáo và phòng ngừa tội phạm nói chung.

[3] Bị cáo Phùng Nguyễn Trọng Th kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt nhưng không đưa ra được tình tiết giảm nhẹ đặc biệt nào khác, vì vậy không có cơ sở để chấp nhận.

[4] Quan điểm của đại diện Viện kiểm sát nhân dân cấp cao là phù hợp với nhận định của Hội đồng xét xử, nên được chấp nhận. Quan điểm của Luật sư bào chữa cho bị cáo theo đó không được chấp nhận.

[5] Do kháng cáo không được chấp nhận, vì vậy bị cáo phải chịu án phí phúc thẩm theo luật định.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ khoản 1 Điều 355 Bộ luật tố tụng hình sự.

Không chấp nhận kháng cáo của bị cáo Phùng Nguyễn Trọng Th, giữ nguyên quyết định bản án số 457/2018/HS-ST ngày 23/11/2018 của Tòa án nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh, quyết định:

1. Tuyên bố bị cáo Phùng Nguyễn Trọng Th phạm tội “Giết người”.

Áp dụng điểm p khoản 1 Điều 93 Bộ luật Hình sự năm 1999, được sửa đổi bổ sung năm 2009; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017.

Xử phạt bị cáo Phùng Nguyễn Trọng Th tù Chung thân. Thời hạn tù được tính từ ngày 31/12/2017. Tiếp tục giam giữ bị cáo để đảm bảo thi hành án.

2. Bị cáo phải chịu án phí hình sự phúc thẩm 200.000 đồng.

3. Các quyết định khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị đã có hiệu lực pháp luật.

Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- Tòa án nhân dân tối cao (1);
- VKSND cấp cao tại TP. HCM (1);
- Tòa án nhân dân TP. HCM (1);
- VKSND TP. HCM (1);
- Cục THADS TP. HCM (1);
- Công an TP. HCM (1);
- Sở tư pháp TP. HCM (1);
- Trại tạm giam Công an TP. HCM (2);
- Lưu hồ sơ (2), VP(3), 14b.LĐA.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Phạm Công Mười